

Bản án số: 74/2019/HNGĐ-PT

Ngày: 10/5/2019

V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Phan Quyết Thắng**

Các Thẩm phán: **Ông Nguyễn Vũ Đông**

Bà Bùi Thị Thu Hồng

Thư ký phiên tòa: **Ông Nguyễn Mạnh Hà**

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội:

Ông Nguyễn Mạnh Thắng- Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 52/2018/TLPT-HNGĐ ngày 22 tháng 03 năm 2019.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 02/2019/HNGĐ-ST ngày 25 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, Hà Nội bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 87/2019/QĐXX-PT ngày 10/4/2019, giữa:

* **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1987.

HKTT: Đồng Long, Hòa Lâm, Ứng Hòa, Hà Nội.

Hiện ở: Thôn Phú Điền, xã Trầm Lộng, Ứng Hòa, Hà Nội.

* **Bị đơn:** Anh Tạ Hồng B, sinh năm 1983;

HKTT: Đồng Long, Hòa Lâm, Ứng Hòa, Hà Nội;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo, Nguyên đơn chị Nguyễn Thị L trình bày: Chị và anh Tạ Hồng B tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hòa Lâm năm 2008. Quá trình vợ chồng chung sống với nhau thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, tuy nhiên đến năm 2016 mâu thuẫn vợ chồng chị trở nên căng thẳng hơn, nguyên nhân do anh B không có trách nhiệm với vợ con, ham chơi, không chịu làm ăn, thường xuyên kiếm có chửi đánh chị; do công việc của chị có thời điểm đi làm ca ngày, ca đêm thì anh B ghen, chị đi làm về bị chửi là đi cặp bồ và đánh đập chị. Gia đình hai bên khuyên nhủ nhiều lần nhưng anh B không nghe, gần đây vẫn tiếp tục đánh đập chị, do không thể chịu đựng được nên chị đã bỏ về nhà đẻ ở đến nay hơn 01 tháng nay. Hai vợ chồng chị sống ly thân cho đến nay, hiện tại không ai quan tâm đến ai. Chị nhận thấy cuộc sống chung không còn tình cảm, chị không thể sống chung được nữa, nên chị làm đơn xin được ly hôn với anh B để ổn định cuộc sống.

Về con chung: chị và anh B có 02 con chung: Tạ Phương Thảo - sinh ngày 25/12/2008 và Tạ Quang Huy - sinh ngày 12/02/2011. Sau khi ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi cả hai con chung, vì anh B không có công ăn việc làm, anh B lại bị gãy 01 chân hiện đang hưởng trợ cấp, còn chị đang làm công nhân tại Công ty TNHH Việt Nhật thu nhập bình quân hàng tháng từ 07 triệu đến 08 triệu đồng/tháng. chị không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, công nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Tạ Hồng B trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị L tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hòa Lâm vào năm 2008. Quá trình vợ chồng chung sống với nhau đến năm 2011 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do chị L có quan hệ với người đàn ông khác, chị L bỏ bê gia đình, không quan tâm đến chồng con, dẫn đến bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung, vợ chồng thường xuyên đánh cãi chửi nhau, cách đây khoảng 01 năm chị L có thái độ bất cần, không coi ai ra gì, khinh thường cả bố mẹ chồng và những người thân bên nhà chồng, chị L không làm tròn bổn phận của một người mẹ, người vợ cũng như người con dâu trong gia đình. Chị L hay đi đêm về khuya, anh bảo chị L nghỉ việc về nhà làm việc khác để có thời gian dành cho chồng con nhưng chị L không nghe, chị L cần công việc hơn là gia đình. Mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng nên chị L đã bỏ đi khỏi nhà anh được hơn 01 tháng nay, hai vợ chồng anh sống ly thân từ đó cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay chị L có đơn xin ly hôn, quan điểm anh không còn tình cảm gì với chị L nữa nhưng anh nghĩ vì thương con còn nhỏ, anh không muốn các cháu phải sống cảnh có bố mà không có mẹ hay ngược lại, nên quan điểm anh không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh và chị L có 02 con chung như chị L trình bày ở trên là đúng, nếu ly hôn anh có nguyện vọng được nuôi cả hai con chung, không yêu cầu chị L phải cấp dưỡng nuôi con cho anh; Hiện tại anh lao động tự do thu nhập bình quân khoảng từ 05 triệu đến 06 triệu đồng/ tháng, làm tự do nên anh không có tài liệu gì nộp cho Tòa án để chứng minh về mức thu nhập của anh nêu trên.

Về tài sản chung, công nợ chung: anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản xác minh ngày 09/01/2019, chính quyền địa phương xã Hoà Lâm cung cấp: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1987 là người ở thôn Phú Điền, xã Trầm Lộng, huyện Ứng Hoà kết hôn với anh Tạ Hồng B, sinh năm 1983 có đăng lý tại UBND xã Hoà Lâm ngày 22/02/2008; Sau khi kết hôn chị L chuyển hộ khẩu và về chung sống với anh B tại nhà anh B ở thôn Đồng Long, xã Hoà Lâm, huyện Ứng Hoà và chị L đi làm ở công ty TNHH Việt Nhật còn anh B ở nhà lao động tự do, thỉnh thoảng đi làm thợ xây, anh B là người ham chơi. Cách đây khoảng 02 năm anh B bị tai nạn gãy 01 chân và hiện đang được hưởng trợ cấp. Từ sau khi bị tai nạn, chị L và anh B xảy ra mâu thuẫn căng thẳng hơn, cụ thể như thế nào, nguyên nhân thì chính quyền địa phương không nắm rõ, chỉ biết giữa chị L và anh B có đánh, cãi, chửi nhau và cách khoảng 02 tháng nay chị L đã bỏ về nhà để ở, sống ly thân với anh B. Chị L và anh B có 02 con chung: Tạ Phương Thảo - sinh ngày 25/12/2008 và Tạ Quang Huy - sinh ngày 12/02/2011. Hiện nay cả hai cháu đều đang ở với anh B và ông bà nội. Nay chị L

có đơn xin ly hôn với anh B, quan điểm chính quyền địa phương đề nghị Toà án căn cứ theo các quy định pháp luật để giải quyết đảm bảo quyền lợi cho các bên, đặc biệt là các cháu nhỏ, con của anh B, chị L.

Tại bản án số 02/2019/HNGĐ-ST ngày 25 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, Hà Nội đã xử và quyết định:

1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L được ly hôn anh Tạ Hồng B.

2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Tạ Hồng B có 02 con chung: Tạ Phương Thảo - sinh ngày 25/12/2008 và Tạ Quang Huy - sinh ngày 12/02/2011; sau ly hôn giao cháu Tạ Phương Thảo và Tạ Quang Huy cho chị Nguyễn Thị L là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với anh B cho đến khi có yêu cầu, đề nghị mới hoặc có sự thay đổi khác. Sau ly hôn anh B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. “ Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó”.

Ngoài ra bản án còn tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các bên đương sự.

Ngày 29/01/2019, anh Tạ Hồng B kháng cáo với nội dung đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giao cho anh nuôi dưỡng cháu Tạ Quang Huy.

Tại phiên tòa, Nguyên đơn không rút đơn khởi kiện, người kháng cáo không rút đơn kháng cáo và các bên đương sự không thỏa thuận được với nhau việc giải quyết vụ án.

Anh Tạ Hồng B trình bày: Trước đây anh có hợp đồng lao động với công ty Tân Gia Bảo tuy nhiên hiện nay anh không còn làm việc ở công ty trên. Do bị tai nạn nên anh B vẫn đang được hưởng trợ cấp khuyết tật từ năm 2014 cho đến nay. Tuy nhiên, gia đình anh vẫn có trang trại chăn nuôi thả cá, bản thân anh thỉnh thoảng có việc vẫn đi làm thợ xây thu nhập khoảng 5.000.000 đồng/tháng, vì làm tự do nên không có chứng cứ để xuất trình. Xét về kinh tế, anh vẫn đủ điều kiện để nuôi dưỡng 01 con chung. Còn chị L đi làm công ty do giờ giấc không đảm bảo nuôi cả hai con nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho anh B được nuôi dưỡng chăm sóc cháu Huy.

Chị Nguyễn Thị L trình bày: Hiện anh B bị tai nạn và được hưởng trợ cấp khuyết tật không có khả năng lao động. Mặt khác, cách giáo dục của anh B đối với con rất khắt khe hay đánh mắng con ảnh hưởng đến tâm lý của hai cháu nên các cháu có ý kiến xin được ở với mẹ. Hiện nay, chị L có công việc và thu nhập ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giao cho chị chăm sóc nuôi dưỡng hai cháu và không yêu cầu anh B phải cấp dưỡng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm:

Về hình thức: Xét đơn kháng cáo của anh Tạ Hồng B nằm trong thời hạn kháng cáo nên chấp nhận.

Về nội dung: Xét thấy do anh B đang hưởng trợ cấp khuyết tật và công việc hiện tại không có chứng cứ chứng minh thu nhập ổn định. Bên cạnh đó chị L làm công nhân trong công ty TNHH Việt Nhật nên có thu nhập ổn định hàng tháng. Mặt khác nguyện vọng của các cháu cũng mong muốn được ở với mẹ nên cấp sơ thẩm đã giao

hai cháu cho chị L chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp. Do vậy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của anh B. Đề nghị hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về hình thức: Xét đơn kháng cáo của anh Tạ Hồng B nằm trong thời hạn kháng cáo nên chấp nhận.

Về nội dung: Xét thấy hiện anh B đang hưởng trợ cấp khuyết tật từ năm 2014 cho đến nay, hiện tại không có chứng cứ để xác định thu nhập của anh B là ổn định. Bên cạnh đó chị L làm công nhân trong công ty TNHH Việt Nhật nên có thu nhập ổn định hàng tháng. Ngoài ra về cách giáo dục con của anh B chưa đúng cách đối với hai cháu nên ảnh hưởng đến tâm sinh lý của hai cháu và hai cháu đều có nguyện vọng mong muốn được ở với mẹ nên cấp sơ thẩm đã giao hai cháu cho chị L chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp với nguyện vọng của các cháu cũng như quy định của pháp luật. Do vậy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của anh B

Về án phí: Anh Tạ Hồng B phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 56, 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội hướng dẫn mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của anh Tạ Hồng B. Giữ nguyên bản án sơ thẩm 02/2019/HNGĐ-ST ngày 25 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, Hà Nội.

2. Về án phí: Anh Tạ Hồng B phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí phúc thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm theo biên lai thu số 8958 ngày 29/01/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa, Hà Nội.

Án xử công khai phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND Hà Nội;
- TAND huyện Ứng Hòa, HN;
- Chi cục THADS huyện Ứng Hòa, HN;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Quyết Thắng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA